

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HƯNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2024/QĐST-DS

Đông Hưng, ngày 19 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2024/TLST- DS ngày 12/01/2024, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Đ (P); trụ sở tại: Số B N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị ngân hàng Đ.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Mai Xuân T- Chức vụ: Giám đốc Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản ngân hàng Đ.

Người được ông Mai Xuân T uỷ quyền lại:

- Bà Hồ Việt H – chức vụ: Phó Giám đốc Khối Quản lý và T1 cấu trúc tài sản Ngân hàng TMCP Đ.

- Ông Nguyễn Quốc H1 – chức vụ: Phó Giám đốc quản lý khách hàng cá nhân miền B – phòng quản lý khách hàng cá nhân khu vực miền B – khối quản lý và tái cấu trúc tài sản – P.

- Ông Đỗ V – chuyên gia hỗ trợ nghiệp vụ - Phòng quản lý khách hàng cá nhân khu vực miền B – Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản – P.

- Bà Lê Thị D – chuyên viên tố tụng – Phòng quản lý khách hàng cá nhân miền B – Khối Quản lý và tái cấu trúc tài sản.

* **Bị đơn:** Bà Trần Thị T2, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Phạm Công N, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

- Bà Trần Thị H2, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Thị T2 có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ (P) toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi theo Hợp đồng hạn mức cho vay số: 150/2022/HĐTD/PVB-CNTB ký ngày 25/8/2022 và Hợp đồng phát hành thẻ ngày 7/9/2022 mà hai bên đã ký kết. Tổng số tiền phải trả tính đến ngày 11/6/2024 là 1.283.460.780 đồng; Trong đó:

- Hợp đồng hạn mức cho vay số: 150/2022/HĐTD/PVB-CNTB ký ngày 25/8/2022, tổng số tiền phải trả là: 1.219.605.148 đồng (nợ gốc là 1.000.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn 58.717.107 đồng; nợ lãi quá hạn là 160.888.040 đồng).

- Hợp đồng phát hành thẻ ngày 7/9/2022 là: 63.855.632 đồng.

2.2. Bà Trần Thị T2 phải trả cho Ngân hàng TMCP Đ các khoản nợ lãi, phí phát sinh với mức lãi suất thoả thuận theo hợp đồng hạn mức cho vay và hợp đồng thẻ tín dụng kể từ ngày 12/6/2024 cho đến khi tất toán các khoản vay.

2.3. Trường hợp bà Trần Thị T2 không thanh toán được toàn bộ nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ trả cho Ngân hàng TMCP Đ, gồm:

Tài sản 01: Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 371459, số vào sổ cấp GCN: CS 030755 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh T cấp ngày 18/7/2022 cho ông Phạm Công N, bà Trần Thị H2 (thửa đất số 573, tờ bản đồ số 18, địa chỉ: thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình). Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp công chứng số: 3739, Quyền số 08 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 25/8/2022 tại văn phòng C. Tài sản trên đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Tài sản 02: Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 371460, số vào sổ cấp GCN: CS 030756 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh T cấp ngày 18/7/2022 cho ông Phạm Công N, bà Trần Thị H2 (thửa đất số 574, tờ bản đồ số 18, tại thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình). Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp công chứng số: 3740, Quyền số 08 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 25/8/2022

tại văn phòng C. Tài sản trên đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật

Tài sản 03: Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 371461, số vào sổ cấp GCN: CS 030757 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh T cấp ngày 18/7/2022 cho ông Phạm Công N, bà Trần Thị H2 (thửa đất số 575, tờ bản đồ số 18, tại thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình). Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp công chứng số: 3741; Quyền số 08 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 25/8/2022 tại văn phòng C. Tài sản trên đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

2.4. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Trần Thị T2 phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Đ.

2.5. Về án phí và chi phí tố tụng:

- Về án phí:

+ Bà Trần Thị T2 phải chịu 25.252.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng TMCP Đ 23.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí nộp theo Biên lai số 0003095 ngày 05/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Về chi phí tố tụng: Bà Trần Thị T2 phải chịu 5.000.000 đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp. Số tiền trên Ngân hàng TMCP Đ đã nộp tạm ứng; Bà Trần Thị T2 có nghĩa vụ hoàn lại 5.000.000 đồng cho Ngân hàng TMCP Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Thi hành án DS huyện Đông Hưng;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Kiên Trung

